

Số: *1203* /ĐHV-TCCB

Nghệ An, ngày *02* tháng *10* năm 2023

Về tỷ lệ xếp loại A hàng tháng
đối với VCNLD

Kính gửi: Trưởng các đơn vị trong Trường

Thực hiện Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ (sau đây viết là Nghị định số 48/2023/NĐ-CP) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-ĐHV ngày 18/01/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định tạm thời về việc đánh giá xếp loại hàng tháng đối với viên chức, người lao động Trường Đại học Vinh; Nhà trường hướng dẫn các đơn vị, viên chức và người lao động thực hiện một số nội dung quy định được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 48/2023/NĐ-CP quy định: “*Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức tại cùng cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối với từng nhóm đối tượng có nhiệm vụ tương đồng không quá tỷ lệ đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" theo quy định của Đảng*”.

Điểm a tiểu mục 2.3 Mục 2 Phần II.B Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, quy định về khung tiêu chuẩn các mức chất lượng: “*Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng tổ chức cơ sở đảng*”. (Sau đây viết tắt “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” là HTXS NV, “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” là HTTNV, “*viên chức, người lao động*” là VCNLD).

Căn cứ các quy định trên, Nhà trường yêu cầu các đơn vị đánh giá xếp loại hàng tháng, hàng năm cần đảm bảo tỷ lệ VCNLD được xếp loại HTXS NV không vượt quá 20% số VCNLD được xếp loại HTTNV. Tỷ lệ này được quy ra số lượng cụ thể bằng cách làm tròn lấy phần nguyên trên, tức là lấy số nguyên nhỏ nhất không nhỏ hơn 20% số VCNLD xếp loại HTTNV. Ví dụ: Đơn vị có 6 người được xếp loại HTTNV thì có thêm tối đa 2 người được xếp loại HTXS NV (do 2 là số nguyên nhỏ nhất không nhỏ hơn $20\% \times 6 = 1,2$).

Trường hợp đơn vị có tất cả VCNLD được xếp loại ở mức HTTNV trở lên, trong đó không còn số dư VCNLD để đạt mức tối đa số lượng xếp loại HTXS NV theo quy định ở trên, thì đơn vị được phép xem xét, xếp loại thêm 01 VCNLD đang ở mức HTTNV lên mức HTXS NV nếu đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định được cụ thể hóa tại mục 2. Công văn này. Ví dụ: đơn vị có 7 VCNLD; nếu xếp 6 người HTTNV thì theo quy định trên có thể được tối đa 2 người HTXS NV, tuy nhiên chỉ còn lại duy nhất 01 VCNLD nên đơn vị có thể xem xét để điều chỉnh số lượng thành 05 người xếp HTTNV và 02 người HTXS NV (nếu đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện xếp loại HTXS NV).

2. Trường hợp đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi trội, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, hoàn thành tốt các công việc đột xuất, có đề xuất hoặc tổ chức thực hiện đổi mới sáng tạo, tạo sự chuyển biến tích cực, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực thì đơn vị trình Hiệu trưởng quyết định tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phù hợp với thực tế, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động (theo Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 48/2023/NĐ-CP).

3. Hướng dẫn thực hiện quy định về tỷ lệ VCNLĐ được xếp loại HTXS NV hàng tháng ở trên được áp dụng thực hiện kể từ tháng 10/2023 (áp dụng ngay đối với đánh giá xếp loại tháng 9/2023).

Nhận được công văn này, Nhà trường yêu cầu các Trường đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung quy định được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HCTH, TCCB.



GS. TS. Nguyễn Huy Bằng